

### III. PHẨM TƯƠNG ƯNG

01

Lúc bấy giờ, Xá Lợi Tử bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với pháp nào, mà gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa?

Phật bảo cụ thọ Xá Lợi Tử: Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của sắc, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của Thọ, tưởng, hành, thức, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của nhãn xứ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của sắc xứ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của nhãn giới, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của sắc giới, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của nhãn thức giới, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của nhãn xúc, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của nhĩ, tỷ,

thiệt, thân, ý xúc, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của địa giới, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của nhân duyên, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của các pháp do đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, và do các duyên khác sinh ra, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của vô minh, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, lo phiền, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của bố thí Ba-la-mật-đa, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái nội không, cái ngoại không, cái nội ngoại không, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bồn tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không không thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của chơn như, nên gọi là cùng tương ưng với

Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh không đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cõi hư không, cõi không thể nghĩ bàn, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của bốn niệm trụ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của khổ thánh đế, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của tập, diệt, đạo thánh đế, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của mười thiện nghiệp đạo, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của năm giới cận sự, tám giới cận trụ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của việc làm lành mang tính bố thí, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của việc làm lành mang tính giữ giới, mang tính tu hành, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của bốn tịnh lự, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của bốn vô lượng, bốn định vô sắc, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của tám giải thoát, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của pháp môn giải thoát Không, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái

không của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của tất cả pháp môn Đà-la-ni, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của tất cả pháp môn Tam-ma-địa, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của bậc Cực hỷ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diêm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của năm loại mắt, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của sáu phép thần thông, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của mười lực của Phật, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của ba mươi hai tướng đại sĩ, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của tám mươi vẻ đẹp kèm theo, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của pháp không quên mất, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của tánh luôn luôn xả, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của trí nhất thiết, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của trí Nhất thiết trí, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của việc búng gốc vĩnh viễn tất cả phiền não, thói xấu nhiều đời, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của quả Dự-lưu, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, Độc-giác Bồ-đê, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của tất cả hạnh đại Bồ-tát, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với cái không của ngã, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa; do cùng tương ưng với cái không của hữu tình, dòng sinh mạng, sự sanh, sự dưỡng, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, người do người sanh, ngã tối thắng, khả năng làm việc, khả năng khiến người làm việc, khả năng tạo nghiệp, khả năng khiến người tạo nghiệp, tự thọ quả báo, khiến người thọ quả báo, cái biết, cái thấy, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với những cái không như vậy, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do khi cùng tương ưng với những cái không như vậy, chẳng thấy sắc, hoặc tương ưng hoặc chẳng tương ưng; chẳng thấy thọ, tưởng, hành, thức, hoặc tương ưng hoặc chẳng tương ưng. Vì sao? Xá Lợi Tử! Vì đại Bồ-tát ấy, chẳng thấy sắc, là pháp sanh hoặc là pháp diệt; chẳng thấy thọ, tưởng, hành, thức, là pháp sanh hoặc là pháp diệt; chẳng thấy sắc là pháp nhiệm hoặc là pháp tịnh; chẳng thấy thọ, tưởng, hành, thức là pháp nhiệm, hoặc là pháp tịnh.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy, chẳng thấy sắc hiệp với thọ, chẳng thấy thọ hiệp với tưởng, chẳng thấy tưởng hiệp với hành, chẳng thấy hành hiệp với thức. Vì sao? Xá Lợi Tử! Không có một pháp nhỏ nhiệm nào hiệp với một pháp nhỏ nhiệm nào, vì bản tánh là không. Vì sao vậy? Xá Lợi Tử! Vì cái không của các sắc, nó chẳng phải là sắc;

các cái không của thọ, tưởng, hành, thức, chúng chẳng phải là thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Xá Lợi Tử! Vì cái không của các sắc, nó chẳng phải là tướng biến đổi, ngăn ngại; cái không của thọ, nó chẳng phải là tướng lãnh nạp; cái không của các tưởng, nó chẳng phải là tướng nắm bắt hình tượng; cái không của các hành, nó chẳng phải là tướng tạo tác; cái không của các thức, nó chẳng phải là tướng liễu biệt. Vì sao? Xá Lợi Tử! Vì sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc; sắc tức là không, không tức là sắc; thọ, tưởng, hành, thức chẳng khác không, không chẳng khác thọ, tưởng, hành, thức; thọ, tưởng, hành, thức tức là không, không tức là thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Xá Lợi Tử! Vì tướng không của các pháp ấy chẳng sanh, chẳng diệt, chẳng nhiệm, chẳng tịnh, chẳng tăng, chẳng giảm, chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại.

Xá Lợi Tử! Như vậy, trong cái không, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức; không có địa giới, không có thủy, hỏa, phong, không, thức giới; không có nhãn xúc, không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; không có sắc xúc, không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc; không có nhãn giới, không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; không có sắc giới, không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; không có nhãn thức giới, không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; không có nhãn xúc, không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; không có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, không có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra; không có sự sanh khởi của vô minh, không có sự diệt tận của vô minh; không có sự sanh khởi của hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, lo phiền; không có sự diệt tận của hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, lo phiền; không có khổ thánh đế, không có tập, diệt, đạo thánh đế; không có đấng, không có hiện quán; không có Dự-lưu, không có quả Dự-lưu, không có Nhất-lai, không có quả Nhất-lai, không có Bất-hoàn, không có quả Bất-hoàn, không có A-la-hán, không có quả A-la-hán, không có Độc-giác, không có quả vị Độc-giác, không có Bồ-tát, không có hạnh Bồ-tát, không có Phật, không có quả vị Phật.

Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, do cùng tương ưng với các pháp như vậy, nên gọi là cùng tương ưng với Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Quyển Thứ 04

**HẾT**